

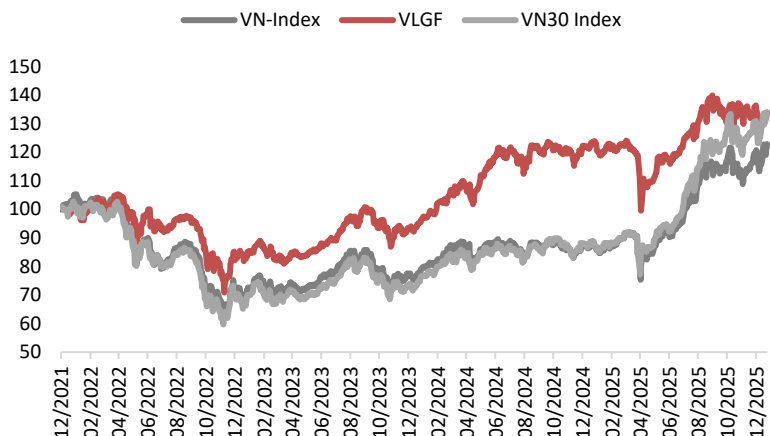
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN VIỆT NAM (VLGF)

Tháng 12, 2025

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam
Mã Quỹ	VLGF
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	06/12/2021
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI https://www.ssiam.com.vn
Ngân Hàng Giám Sát và Lưu Ký	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Tổng Công Ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)
Đại Lý Phân Phối	SSIAM, SSI, FINCO
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	10,000 VND
Quy mô quỹ	5.009 tỷ VND (189.89 triệu USD) (tại ngày 31/12/2025)

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



Tại ngày 31/12/2025	NAV/CCQ (VND)	Hiệu quả đầu tư				
		1 tháng	3 tháng	2025	2024	Từ khi thành lập
VLGF	13,354.46	0.45%	1.00%	7.85%	29.66%	33.59%
VN-Index	1,784.49	5.53%	7.39%	40.87%	12.11%	20.94%
VN30 Index	2,030.63	5.55%	8.99%	51.00%	18.85%	33.65%

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao, đầu ngành và được hưởng lợi nhiều nhất từ đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 10 năm tới.

Quỹ đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao ở các nhóm ngành có đóng góp quan trọng cho đà tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới, như ngành hàng tiêu dùng, bán lẻ, ngân hàng thương mại, bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp, công nghệ thông tin, vận tải – logistics, ...

Khi các điều kiện của thị trường và nền kinh tế được SSIAM đánh giá là bất lợi, VLGF có thể áp dụng chiến lược đầu tư thận trọng thông qua việc phân bổ một phần tài sản vào các tài sản có thu nhập cố định.

BIỂU PHÍ

Giá dịch vụ phát hành	
Giao dịch thông thường	1.00%
Giao dịch đầu tư định kỳ (Linh hoạt và Cố định)	Miễn phí
Giá dịch vụ mua lại	
Giao dịch thông thường	Miễn phí
Giao dịch đầu tư định kỳ cố định	Miễn phí
Giá dịch vụ khi rời SIP cố định	1.00%
Giá dịch vụ mua lại đối với giao dịch qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ Linh Hoạt (SIPLH)	
Thời gian nắm giữ dưới 1 năm	1.00%
Thời gian nắm giữ trên 1 năm	Miễn phí

THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

Ông Nguyễn Bá Huy, CFA – Giám đốc đầu tư

Ông Huy gia nhập SSIAM từ năm 2015 và đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Phó Giám đốc Đầu tư, Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư.

Trước đó, ông có kinh nghiệm làm Giám Đốc Phân Tích và Tư vấn Đầu Tư tại Công Ty Chứng Khoán VNDIRECT, và các vị trí quản lý và nghiên cứu tại Chứng khoán KIS Việt Nam và Chứng Khoán Tân Việt.

Ông Huy tốt nghiệp Đại học Ngoại thương Hà Nội, và là CFA Charterholder.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

1. Tổng quan thị trường 2025: Một năm hiệu suất phân hóa mạnh

Hiệu suất bề nổi của VN-Index trong năm 2025 không thể hiện được mức độ phân hóa rất lớn giữa hiệu suất nhóm cổ phiếu của một vài tập đoàn lớn và phần còn lại của thị trường.

Ảnh hưởng của “hiệu ứng Vingroup”:

- Cả năm 2025:** Các cổ phiếu trong hệ sinh thái Vingroup và Gelex đóng góp tới 75% mức tăng của VN-Index.
- Tháng 12/2025:** Xu hướng trở nên rõ rệt hơn khi hơn 90% mức tăng điểm của VN-Index trong tháng 12 tập trung vào nhóm cổ phiếu Vingroup; chủ yếu được hỗ trợ bởi các thông tin khởi công dự án bất động sản quy mô lớn, triển khai mảng kinh doanh thép và năng lượng, cùng kế hoạch IPO công ty con Xanh SM.

Hiệu suất của quỹ & phần còn lại của thị trường:

- Nếu loại trừ nhóm Vingroup, VN-Index thực tế chỉ tăng **0,4%** trong tháng 12.
- VLGF:** Quỹ ghi nhận mức tăng **0,45%** trong tháng 12, đạt được mức tăng tương đồng với của phần còn lại của thị trường chung sau khi loại trừ nhóm Vingroup khi Quỹ duy trì định hướng tránh rủi ro tập trung vào một nhóm doanh nghiệp cụ thể. Do hiệu ứng Vingroup, nếu tính chung cả năm 2025, VLGF chỉ đạt mức sinh lời +7,85% so với VN-Index tăng 40,87%.

Xu hướng thanh khoản giao dịch:

- Tháng 12/2025:** Thanh khoản trầm lắng khi khối ngoại bước vào giai đoạn nghỉ lễ.
- Cả năm 2025:** Thanh khoản năm 2025 nhìn chung cải thiện rõ rệt so với năm 2024, với giá trị giao dịch bình quân ngày đạt mức kỷ lục khoảng 1,22 tỷ USD (+40% svck).

2. Tình hình vĩ mô 2025: Nền tảng vững chắc cho năm 2026

Các chỉ báo kinh tế chính trong năm 2025 tiếp tục khẳng định sức chống chịu tốt của nền kinh tế Việt Nam trước những bất ổn toàn cầu, qua đó tạo nền tảng thuận lợi để duy trì xu hướng cải thiện cho năm kế tiếp.

- Tăng trưởng kinh tế cao kỷ lục:** GDP cả năm đạt **8,02%**, là mức cao nhất kể từ năm 2011, giúp Việt Nam chính thức gia nhập nhóm nước thu nhập trung bình cao.
- Sản xuất phục hồi:** PMI tháng 12 đạt 53 điểm, cao nhất trong 21 tháng, cho thấy ngành sản xuất khép lại năm với tâm lý kinh doanh tích cực và khả năng chống chịu trước gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Nền tảng vĩ mô ổn định:** Nền tảng tài khóa – tiền tệ được củng cố; giải ngân đầu tư công đạt mức cao; rủi ro liên quan đến tỷ giá và lãi suất liên ngân hàng đã hạ nhiệt đáng kể về cuối năm.

3. Triển vọng vĩ mô 2026: Chính sách bắt đầu thúc đẩy tăng trưởng lan tỏa tới nhiều khu vực kinh tế

Bước sang năm 2026, Việt Nam đặt một mục tiêu tăng trưởng GDP cao ở mức **10%** là động lực để chính phủ đưa ra các chính sách kích thích kinh tế mạnh mẽ. Quan trọng hơn, chúng tôi kỳ vọng diễn biến thị trường sẽ **cân bằng hơn**, giảm dần tình trạng tập trung vào một nhóm cổ phiếu như năm 2025.

Chất xúc tác: (Nghị quyết 79-NQ/TW): Nghị quyết 79 được ban hành vào đầu năm 2026, trong đó định hướng phát triển khu vực kinh tế nhà nước để duy trì vai trò chủ chốt trong động lực tăng trưởng; chúng tôi cho rằng đây là tín hiệu quan trọng cho thấy tăng trưởng kinh tế năm 2026 sẽ có sự **đa dạng hóa rõ rệt hơn**, từ đó hỗ trợ dòng tiền **lan tỏa rộng hơn** sang nhiều nhóm ngành và cổ phiếu.

4. Chiến lược Quỹ: Kiên định với triết lý đầu tư cốt lõi

Bước sang năm 2026, Quỹ tiếp tục củng cố niềm tin vào triết lý đầu tư cốt lõi của mình. Quỹ duy trì định hướng lựa chọn và nắm giữ những doanh nghiệp **tốt nhất và vượt trội nhất** trên thị trường Việt Nam—các doanh nghiệp có sức chống chịu và tiềm năng tăng trưởng cao, bất chấp những biến động ngắn hạn của thị trường chung.

Đến cuối năm 2025, các doanh nghiệp trong danh mục được ước tính ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận quý IV tích cực so với cùng kỳ. Quỹ tiếp tục duy trì danh mục có mức độ chọn lọc cao, tập trung vào các doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe về nội tại:

- Bảng cân đối kế toán lành mạnh, thanh khoản dồi dào, đủ khả năng chống chịu trước biến động chi phí vốn và lãi suất.
- Nền tảng cạnh tranh vững chắc, hưởng lợi từ nhu cầu nội địa, đầu tư công và dòng vốn nâng hạng.
- Định giá hợp lý, mang lại biên an toàn hấp dẫn ngay cả trong các kịch bản vĩ mô thận trọng.

Song song đó, nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và tối ưu hóa thời điểm giải ngân, Quỹ sẽ theo dõi sát thanh khoản, dòng tiền và động lực thị trường trong giai đoạn thực thi chiến lược. Cách tiếp cận này giúp Quỹ thích ứng linh hoạt với nhịp chuyển động của thị trường mà không làm thay đổi các tiêu chí lựa chọn cổ phiếu, qua đó củng cố nền tảng chất lượng danh mục, duy trì kỷ luật định giá và gia tăng khả năng nắm bắt cơ hội khi xu hướng thị trường thuận lợi.

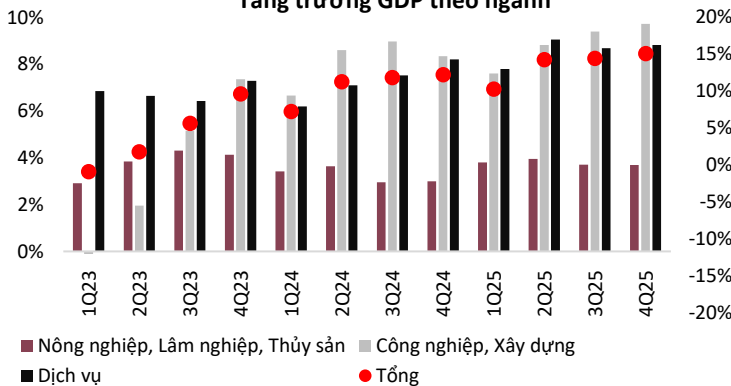
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

VNIndex chốt tuần giao dịch cuối cùng của năm tại 1,784 điểm, kết thúc 2025 tăng 40.87%. Riêng trong tuần cuối năm, chỉ số tăng 3.16%, chủ yếu được hỗ trợ bởi các hoạt động cơ cấu danh mục cuối năm. Đà tăng của thị trường trong năm 2025 tiếp tục mang tính tập trung cao, nhóm cổ phiếu Vingroup giữ vai trò chi phối diễn biến chỉ số. Tính chung cả năm, các cổ phiếu trong hệ sinh thái Vingroup đóng góp hơn 400 điểm vào mức tăng của VN-Index, cho thấy ảnh hưởng vượt trội của một tập đoàn lên hiệu suất chỉ số chung. Nếu loại nhóm Vingroup, VNIndex tăng 12,6% trong năm 2025, trong đó có hơn một nửa số cổ phiếu kết năm trong sắc đỏ. Thanh khoản thị trường cải thiện đáng kể trong năm, với giá trị giao dịch bình quân ngày đạt khoảng 1.22 tỷ USD, tăng hơn 40% svck. Khối ngoại quay trở lại mua ròng trong tháng 12 với giá trị khoảng 90 triệu USD, tuy nhiên tính chung cả năm 2025, nhà đầu tư nước ngoài vẫn bán ròng khoảng 5 tỷ USD.

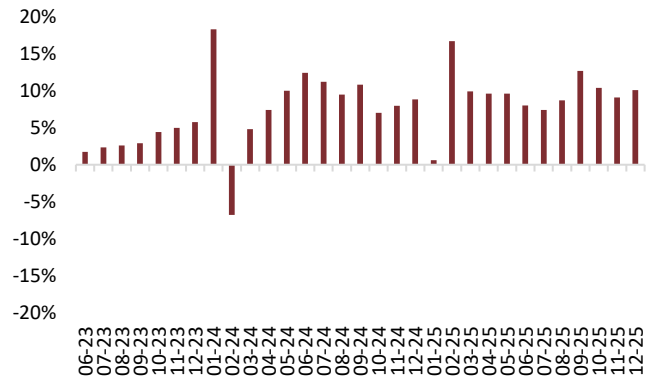
Khép lại năm 2025, GDP Việt Nam tăng trưởng ấn tượng. GDP Việt Nam tăng 8.46% svck trong Q4/2025, tăng tốc so với mức 8.25% của Q3/2025, qua đó đưa tăng trưởng cả năm 2025 đạt 8,02%, hoàn thành mục tiêu 8% của Chính phủ và vượt kỳ vọng của thị trường. Đà tăng trưởng nhanh hơn trong Q4/2025 chủ yếu đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của khu vực công nghiệp chế biến – chế tạo và dịch vụ, lần lượt ghi nhận mức tăng 9.7% và 8,8% svck, với mức tăng lan tỏa trên hầu hết các phân ngành. Về phía cầu, tiêu dùng cuối cùng và tích lũy tài sản cố định tăng tương ứng 7.95% và 8.68%, trong khi thặng dư thương mại năm 2025 đạt 20.03 tỷ USD (2024: 25 tỷ USD). GDP danh nghĩa đạt khoảng 514 tỷ USD, tương ứng GDP bình quân đầu người 5,026 USD (2024: 4,700 USD). Điều kiện tài khóa cải thiện rõ rệt, với thu ngân sách tăng gần 30% svck, nợ công được kiểm soát ở mức khoảng 37% GDP, cùng với việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, hỗ trợ tiến độ phát triển hạ tầng. Mặc dù các chỉ số tăng trưởng ấn tượng, chúng tôi đánh giá tăng trưởng năm 2025 chủ yếu phản ánh quá trình phục hồi và bình thường hóa theo chu kỳ, hơn là một sự chuyển biến mang tính cấu trúc của nền kinh tế. Các lợi ích bền vững hơn từ chương trình cải cách hiện nay được kỳ vọng sẽ thể hiện rõ nét từ năm 2026 trở đi.

Ngành chế biến chế tạo duy trì vị thế là động lực tăng trưởng chủ đạo, với mức tăng 9.97% svck; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9.9% svck trong Q4/2025 và 9.2% svck cho cả năm 2025. Xuất nhập khẩu duy trì tăng trưởng hai chữ số trong Q4/2025, lần lượt tăng +20% và +21.3% svck, vượt kỳ vọng đáng chú ý. Tính chung cả năm 2025, xuất khẩu tăng mạnh 17% svck và nhập khẩu tăng 19.4% svck, vượt xa các dự báo từ đầu năm vốn chịu ảnh hưởng bởi lo ngại về chủ nghĩa bảo hộ và chính sách thuế quan toàn cầu. Xét theo cơ cấu, xuất khẩu khối FDI tăng 26.1% svck, phù hợp với mức tăng 48.4% svck của nhóm điện máy móc, khi các sản phẩm công nghệ cao chủ yếu đến từ doanh nghiệp FDI tiếp tục được miễn trừ thuế. Tuy nhiên, cải thiện năng suất còn khiêm tốn (năng suất lao động thực tăng 6.83%), mặc dù đáng khích lệ nhưng vẫn thấp hơn tốc độ tăng GDP, cho thấy tăng trưởng vẫn chủ yếu dựa vào các yếu tố đầu vào. FDI tiếp tục là điểm sáng, với giải ngân năm 2025 tăng 9% svck đạt 27.6 tỷ USD, trong khi vốn đăng ký chỉ tăng nhẹ 0.5% svck từ nền so sánh cao đạt 38.42 tỷ USD. Bước sang 2026, triển vọng ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục hấp dẫn với vai trò trung tâm sản xuất trong bối cảnh đa dạng hóa chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tăng trưởng GDP theo ngành



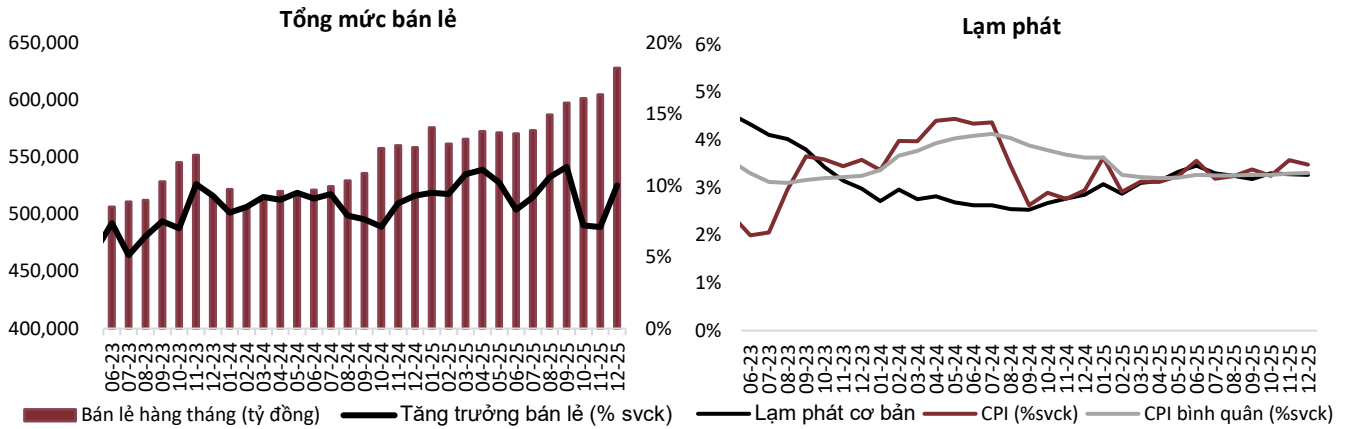
Chỉ số IP (% svck)



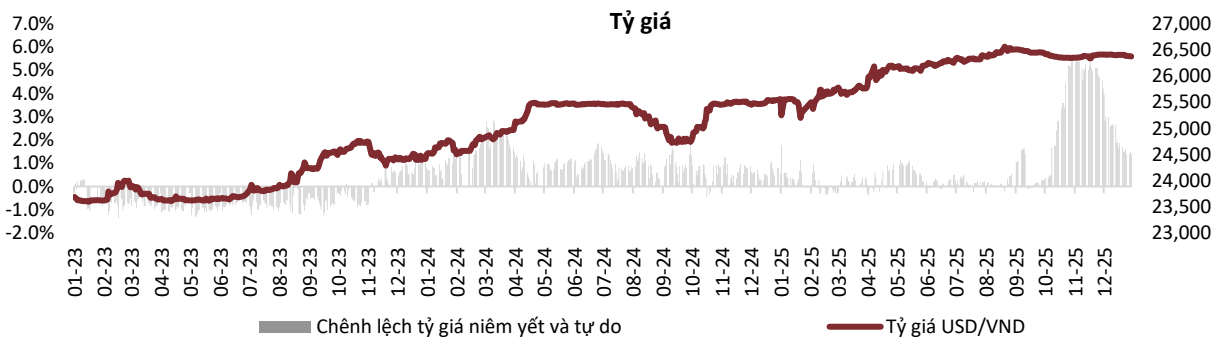
Tiêu dùng tiếp tục cải thiện nhưng vẫn đóng vai trò thứ yếu trong mở rộng tăng trưởng GDP. Doanh số bán lẻ tháng 12 tăng 10% svck, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ sau hai tháng trước đó chịu tác động nặng nề từ điều kiện thời tiết bất lợi. Tính chung năm 2025, doanh số bán lẻ tăng 9.2% svck (thấp hơn mức 10-12% trước Covid), trong đó tăng trưởng thực đạt 6.7% svck, vẫn thấp hơn tốc độ tăng GDP danh nghĩa, qua đó khẳng định tăng trưởng năm 2025 chủ yếu được dẫn dắt bởi xuất khẩu và sản xuất. Hoạt động du lịch tiếp tục khởi sắc, với lượng khách quốc tế đạt 21.2 triệu lượt trong năm 2025, tương đương 118% mức trước Covid năm 2019.

Về lạm phát, **CPI tháng 12 tăng 0.19% so với tháng trước và 3.5% svck,** hạ nhiệt so với 0.45% svtt và 3.58% svck trong tháng 11, chủ yếu nhờ giảm phát mạnh ở nhóm giao thông (-1.8% svtt). Bình quân cả năm 2025, lạm phát đạt 3.3% svck, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu 4.0%-4.5% svck của Chính phủ, phản ánh xu hướng hạ nhiệt của giá lương thực, thực phẩm và mặt bằng giá đầu thô bình quân năm 2025 thấp hơn năm 2024.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ



Hoạt động trên thị trường liên ngân hàng trở nên sôi động rõ rệt vào giai đoạn cuối năm, trong khi NHNN tiếp tục theo đuổi định hướng nới lỏng có chọn lọc và đồng thời điều chỉnh khuôn khổ điều hành. Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt trong bối cảnh thanh khoản ngắn hạn thắt chặt, với lãi suất VND qua đêm (ON) có thời điểm lên tới 7.5% vào đầu tháng 12, mức cao nhất kể từ tháng 10/2022, trước khi hạ nhiệt về bình quân khoảng 4% trong tuần cuối năm nhờ NHNN đẩy mạnh bơm thanh khoản thông qua nghiệp vụ thị trường mở (OMO) và hoán đổi ngoại tệ (FX swaps). Đáng chú ý, NHNN đã nâng lãi suất reverse repo thêm 50 điểm cơ bản lên 4.5% kể từ ngày 8/12, song vẫn bơm ròng 110 nghìn tỷ đồng trong tháng 11 và 78.5 nghìn tỷ đồng trong tháng 12. Các động thái này đã đưa dư nợ OMO lên mức kỷ lục 409 nghìn tỷ đồng vào cuối năm, cho thấy vai trò then chốt của NHNN trong việc ổn định thanh khoản hệ thống. Trong khi lãi suất ON VND hạ nhiệt, lãi suất ON USD tiếp tục xu hướng giảm, xuống 3.6% vào thời điểm cuối năm. Theo đó, chênh lệch lãi suất ON VND/USD nới rộng đáng kể, qua đó hỗ trợ ổn định tỷ giá. Tỷ giá VND/USD tăng giá 0.25% svtt trong tháng 12, nhưng giảm 3.2% tính từ đầu năm. Chênh lệch giữa tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do và tỷ giá chính thức đã thu hẹp về khoảng 1.4%.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

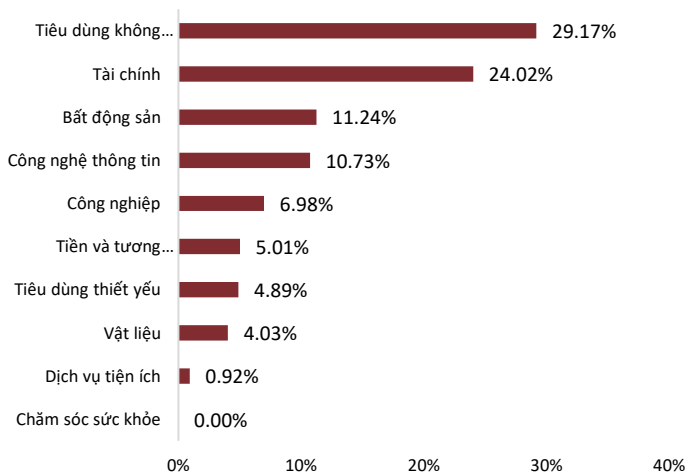
Chỉ số cơ bản của Quỹ:

	VLGF	VN30 INDEX	VN-INDEX
P/E	14.69x	17.42x	17.33x
P/B	2.19x	2.42x	2.12x
STD DEV (*)	20.17	22.14	21.01
SHARPE RATIO (*)	0.65%	2.38%	1.97%
ROE	16.18%	15.46%	13.48%

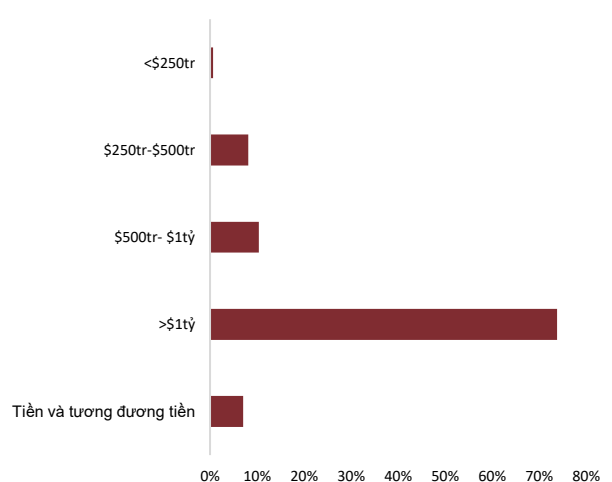
(*) Tính từ ngày Quỹ thành lập: 06/12/2021

Source: Bloomberg, SSIAM

Cơ cấu danh mục theo ngành (%NAV)



Cơ cấu danh mục theo vốn hóa (%NAV)



Cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn (%NAV)

Cổ phiếu	Tên công ty	Ngành	% NAV	Vốn hóa thị trường (triệu USD)	TTM P/E	P/B	ROE (%)
MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	Tiêu dùng không thiết yếu	19.94%	4,970.74	22.37	4.16	19.93
FPT	Công ty Cổ phần FPT	Công nghệ thông tin	10.73%	6,206.82	18.15	4.56	27.37
NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	Bất động sản	6.85%	561.91	15.81	1.30	8.54
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.88%	7,750.79	8.39	1.60	20.84
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	4.79%	10,560.54	8.33	1.65	21.59

KHUYẾN CÁO

Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index và VN30 trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.

GIẢI THƯỞNG



TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST ASIA	TẠP CHÍ THE ASSET	TẠP CHÍ ASIANINVESTOR	TẠP CHÍ ASIA ASSET MANAGEMENT
<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023, 2024 “Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021 “Nền tảng di động và trực tuyến tốt nhất (Công ty quản lý Quỹ)” năm 2024 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023, 2024 “Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018 “Nhà Cung cấp ETF của Năm” 2021 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010 “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018 “Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022 “Giải thưởng Thị trường – Việt Nam” năm 2024 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016 “Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022 “Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015 “Quỹ mới của Năm” 2020

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

BÀ TRẦN THU PHƯƠNG
Trưởng phòng Phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1643
M: (+84) 968 383 482
E: phuongtt1@ssi.com.vn

ÔNG. NGUYỄN BÁ HUY
Giám đốc đầu tư

T: (+84) 24 3936 6321 ext 1605
E: huybn@ssi.com.vn